

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS-PT
Ngày 09 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông Nguyễn Văn Thuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huế là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Võ Quốc T và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2020/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Quốc T (tên gọi khác: **T**), sinh năm 1994 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ Q, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Anh T và bà Nguyễn Thị Thu H; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-12-2019 - Có mặt.

2. Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1990 tại tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang; tạm trú: Tổ W, phường N1, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị V; có vợ Trần Thị T và 02 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-12-2019 - Có mặt.

3. Phạm Ngọc Th, sinh năm 1988 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ E, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Đ và bà Lê Thị Kim T; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-12-2019 - Có mặt.

4. Trương Văn Đ, sinh năm 1998 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ R, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (đã chết) và bà Hà Thị T; nhân thân: Quyết định số 07 ngày 14-5-2018 của Công an phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, chấp hành xong ngày 16-5-2018; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-12-2019 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tổ chức sinh nhật, khoảng 01 giờ ngày 03-12-2019 Võ Quốc T rủ cả nhóm 22 người đến hát tại quán Karaoke TN tọa lạc tại tổ T, phường N, thành phố G, trong đó có: Võ Quốc T, Nguyễn Xuân Tr, Phạm Ngọc Th và Trương Văn Đ. Khi mọi người đã vào phòng hát karaoke thì T gọi Tr ra ngoài nhờ Tr nói với mọi người góp tiền mua là ma túy về sử dụng. Lúc này, Tr vào phòng nói to *“Hôm nay sinh nhật T, anh em góp tiền mua đồ về chơi cho vui”*. Không thấy ai nói gì nên Tr nói tiếp: Mỗi người góp 500.000 đồng, con trai góp, con gái không cần góp.

Sau đó, T và Tr mỗi người góp 500.000 đồng, thấy vậy H góp 600.000 đồng; Bùi Hữu T, Phạm Ngọc Th, Lưu Văn P và Trương Văn Đ không có tiền nên hỏi mượn T và Tr mỗi người 500.000 đồng. Đ đi thu được số tiền 3.600.000 đồng rồi đưa cho Tr cùng với Th đi ra hành lang thì gặp Lê Thị N góp 500.000 đồng. Sau khi đếm tiền Tr nói còn thiếu một ít nên T đưa thêm 200.000 đồng. Tr cầm số tiền 4.300.000 đồng đi ra trước quán Karaoke gặp một đối tượng tên TT (hiện chưa rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, TT lấy trong túi đưa cho Tr 02 túi nilon, loại túi zipper và hẹn sẽ giao thêm 01 túi ma túy nữa, Tr đưa cho TT số tiền 3.900.000 đồng. Sau đó, Tr đưa 02 túi ma túy lên phòng Karaoke và đổ ma túy ra đĩa sứ, số ma túy còn lại Tr đặt lên bàn. Đ dùng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn thành ống hút hình tròn, T lấy trong ví ra 01 thẻ sim điện thoại để lên bàn cho Đ làm công cụ chia ma túy. Lúc này, Đ đưa chiếc đĩa sứ có đựng ma túy cho mọi người lần lượt sử dụng. Khoảng 30 phút sau, TT đưa 01 túi ma túy đến đưa cho Tr, các đối tượng cùng nghe nhạc và sử dụng ma túy đến 02 giờ 30 phút ngày 03-12-2019 thì bị Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện bắt giữ.

Kết luận giám định số: 87/KLMT-PC09 ngày 09-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói zipper trong suốt kích thước 04x06cm và 02x02,5cm được niêm phong trong bì

thư số 01 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 1,2626 gam, là Ketamine, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,9446 gam. Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói zipper trong suốt kích thước 02x03cm được niêm phong trong bì thư số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4010 gam, là Ketamine, hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 0,2983 gam.

(Ketamine là chất ma túy số thứ tự 35, danh mục III Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2020/HS-ST ngày 29-6-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Võ Quốc T, Nguyễn Xuân Tr, Trương Văn Đ và Phạm Ngọc Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo: Võ Quốc T 18 tháng tù, Nguyễn Xuân Tr 15 tháng tù, Phạm Ngọc Th và Trương Văn Đ mỗi bị cáo 13 tháng tù.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Phạm Văn H, Lưu Văn P và Bùi Hữu T; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Võ Quốc T, Trương Văn Đ, Nguyễn Xuân Tr và Phạm Ngọc Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa kết án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Bản án số: 34/2020/HS-ST ngày 29-6-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã kết án các bị cáo Võ Quốc T, Nguyễn Xuân Tr, Phạm Ngọc Th và Trương Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo cũng như xem xét đánh giá toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án và xử phạt các bị cáo T 01 năm 06 tháng tù, Tr 01 năm 03 tháng tù, Th và Đ mỗi bị cáo 01 năm 01 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, vai trò, nhân thân, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Võ Quốc T, Nguyễn Xuân Tr, Phạm Ngọc Th và Trương Văn Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Quốc T, Nguyễn Xuân Tr, Phạm Ngọc Th và Trương Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2020/HS-ST ngày 29-6-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Xử phạt: Võ Quốc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03-12-2019.

1.2. Xử phạt: Nguyễn Xuân Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03-12-2019.

1.3. Xử phạt: Phạm Ngọc Th và Trương Văn Đ mỗi bị cáo 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03-12-2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Võ Quốc T, Nguyễn Xuân Tr, Phạm Ngọc Th và Trương Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND Tp. Gia Nghĩa;
- VKSND Tp. Gia Nghĩa;
- CQCSĐT Công an Tp. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS Tp. G;
- CQTHAHS Công an Tp. G;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương